TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 25 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2018/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Người yêu cầu thứ nhất*: Ông Lê Tuấn K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số B, ấp X, xã K, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người yêu cầu thứ hai*: Bà Lâm Ái Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số A, đường T, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Người yêu cầu thứ nhất*: Ông Lê Tuấn K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số B, ấp X, xã K, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người yêu cầu thứ hai*: Bà Lâm Ái Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số A, đường T, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Tuấn K và bà Lâm Ái Th thuận tình ly hôn;

2.2. Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông K và bà Thu có một người con chung là cháu Lê Kim Kh, sinh ngày 18/9/2011. Sau khi ly hôn, ông K và bà

Th thống nhất giao cháu Kh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông K và bà Th thống nhất ông K cấp dưỡng cho cháu Kh số tiền 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Thời gian ông K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Kh mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Ông Lê Tuấn K và bà Lâm Ái Th tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Lê Tuấn K và bà Lâm Ái Th tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Tuấn K và bà Lâm Ái Th mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông K và bà Th đã nộp theo các biên lai thu số 0001610 và 0001611 cùng ngày 09/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Ông K và bà Th đã nộp xong lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường N, TPST;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan